

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **104/2020/HS-ST**
Ngày: 22-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- T2 phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hương;

Thẩm phán: Bà Đinh Thị Kiều Lương.

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Thu Vân.

2. Ông Nguyễn Tất Đạt.

3. Ông Nguyễn Văn C

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Thư ký TAND tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phan Ngọc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở TAND tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 132/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Văn T** (tên gọi khác: Ben).

Giới T1: Nam, sinh năm 1989 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 2, xã M, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Ấp 2, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: Không biết chữ.

Nghề nghiệp: Buôn bán.

Họ tên cha: Huỳnh Văn M, không rõ năm sinh, hiện đã chết.

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1957.

Gia đình có 11 anh em, bị cáo là thứ năm trong gia đình, chưa có vợ con.
Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2011 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V đưa đi cai nghiện bắt buộc, đến ngày 11/11/2015 đã chấp hành xong thời hạn đưa vào cơ sở chữa bệnh.

Bị bắt ngày 25/02/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

- *Người bào chữa theo chỉ định của bị cáo Huỳnh Văn T: Luật sư Trương T2 D, thuộc Văn phòng luật sư N - Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai (có mặt)*

- Bị hại:

1. Ông Nguyễn Hữu Q, sinh năm 1985

Địa chỉ: 128 Ngô Quyền, khu phố 2, phường X, T2 phố L, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Lâm Văn C, sinh năm 1992

Địa chỉ: Ấp Lý Lịch 1, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Đức T1, sinh năm 1993

Địa chỉ: Ấp 2, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Huỳnh Văn T2, sinh năm 1997

Địa chỉ: Ấp 2, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

3. Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1978

Địa chỉ: Ấp 2, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

4. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Ấp 2, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 02/11/2019, Huỳnh Văn T rủ anh trai, em trai và bạn là Huỳnh Văn H, Huỳnh Văn T2 và Nguyễn Đức T1 cùng ngụ tại ấp 2, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai đi săn chồn thì tất cả đồng ý. H điều khiển xe mô tô biển số 51T6 – 9557 chở T còn T2 điều khiển xe mô tô biển số 60B9 – 467.15 chở T1 cùng đi về hướng ngã ba Bà Hào khoảng 01Km thì T nói H dừng

xe lại để T lấy đồ. T đi bộ vào bìa rừng gần đó lấy 01 khẩu súng tự chế và 07 viên đạn (một viên đạn đã được bỏ vào súng) bỏ vào trong người kéo áo khoác che lại không nói cho ai biết. Trên đường đi, H đập thắt làm T bị dồn về phía trước nên khẩu súng chạm vào lưng của H nên H hỏi thì T nói cho H biết là cây súng để đi săn. Tất cả tiếp tục chạy dọc theo tuyến đường ĐT761 từ ngã ba Bà Hào về khu vực Cây Sung thuộc ấp 4, xã M, huyện V, tỉnh Đồng Nai dùng đèn pin gắn trên đầu soi tìm chồn để bắt nhưng không được con nào nên quay về.

Đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày tất cả đến khu vực C3 thuộc ấp 4, xã M, huyện V, tỉnh Đồng Nai thì gặp anh Nguyễn Hữu Q và Lâm Văn C là cán bộ kiểm lâm Trạm kiểm lâm cơ động thuộc Hạt kiểm lâm Khu bảo tồn Thiên nhiên – Văn hóa Đồng Nai điều khiển xe mô tô biển số 48B1–473.25 đi tuần tra phát hiện. Nghi vấn các đối tượng đi săn, bắt động vật rừng trái phép nên anh Q, anh C đuổi theo. H điều khiển xe chở T chạy trước, T2 điều khiển xe chở T1 chạy sau, T2 điều khiển xe lạng lách, T1 ngồi sau rọi đèn pin vào anh Q và anh C nhằm ngăn cản không cho anh Nguyễn Hữu Q điều khiển xe vượt lên. Khi cả ba xe mô tô của H, T2 và anh Q điều khiển đến khu vực ngã ba Bà Hào thì T2 điều khiển xe chuyển hướng đi về khu vực Đồng 4, thuộc ấp 5, xã M, huyện V, tỉnh Đồng Nai còn H điều khiển xe chuyển hướng đi về xã P. Anh Q điều khiển xe đuổi theo H và T về hướng xã P. Khi H chạy qua ngã ba Bà Hào khoảng 01Km thì H nói với T ném khẩu súng đi, T dùng tay trái rút khẩu súng ra để ném sang bên trái đường. Ngay lúc này anh Q điều khiển xe chạy đến ngang bên trái với xe của H nên mũi súng va chạm vào mũ bảo hiểm của anh Q, T thu súng về sát thân người, xe anh Q đi tụt lại phía sau khoảng 3-4m. Sợ anh Q và C đuổi kịp bắt giữ mình nên T dùng tay phải kéo sợi dây phía đuôi súng để đưa búa đập về phía sau, T gác khẩu súng trên vai trái chĩa đầu súng về hướng anh Q và anh C (lưng súng tỳ trên vai, bụng súng hướng lên trên trời) bóp cò làm viên đạn phát tiếng nổ “đùng”. Sau khi bị bắn một phát đạn thì anh Q và anh C bị thương nên không truy đuổi nữa. H tiếp tục chở T bỏ chạy, chạy một đoạn thì T ném khẩu súng cùng 06 viên đạn còn lại vào lề đường bên trái.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1138/TgT/2019 ngày 13/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai xác định tình trạng thương tích của anh Nguyễn Hữu Q như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo đùi phải bao gồm sẹo mổ kích thước 03x0,4cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ 02%.

- Sẹo cẳng chân phải kích thước 0,5x0,5cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1). Tỷ lệ: 01%.

- Sẹo mổ cẳng chân phải kích thước 3,5x0,3cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%.

- Sẹo cẳng chân phải bao gồm sẹo mổ kích thước 01x0,5cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1). Tỷ lệ: 01%.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Hữu Q áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư là 06% (sáu phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Vật gây thương tích: Hỏa khí.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1137/TgT/2019 ngày 13/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai xác định tình trạng thương tích của anh Lâm Văn C như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Dị vật cản quang phần mềm cẳng chân phải (trên 05 dị vật) (áp dụng Chương 8, mục VII.1.2). Tỷ lệ: 10%.

- Sẹo mặt trong 1/3 trên cẳng chân phải kích thước 02x0,3cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1). Tỷ lệ: 01%.

- Sẹo 1/3 giữa cẳng chân phải kích thước 3,3x0,3cm (áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ 02%.

- Sẹo 1/3 giữa cẳng chân phải kích thước 4,5x0,3cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ 02%.

- Sẹo 1/3 giữa cẳng chân phải kích thước 01x0,5cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1). Tỷ lệ 01%.

- Sẹo 1/3 giữa cẳng chân phải kích thước 01x0,4cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1). Tỷ lệ: 01%.

- Sẹo 1/3 giữa cẳng chân phải kích thước 01x0,3cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1). Tỷ lệ: 01%.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lâm Văn C áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư là 17% (Mười bảy phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Vật gây thương tích: Hỏa khí.

Kiểm tra phương tiện xe mô tô biển số 48B1 – 473.25 phát hiện các dấu vết sau:

- Vết chà mòn nhựa, kích thước 2,5cm x 0,5cm mặt trên bên phải chắn bùn phía trước, cách mặt đất 56cm, hướng từ trước ra sau.

- Vết thùng, bề nhựa, kích thước 10cm x 11cm tại yếm chắn gió bên phải cách mặt đất 55cm, hướng từ trước ra sau.

- Vết chà mòn nhựa, kích thước 0,5cm x 7cm mặt ngoài ốp nhựa thân xe bên phải, cách mặt đất 66cm, hướng từ trước ra sau.

Về vật chứng:

- 01 khẩu súng tự chế dài 77cm, có bộ phận cò, nòng súng bằng kim loại, tay cầm bằng gỗ bị gãy một phần và 06 viên đạn bằng kim loại màu vàng có chiều dài 57mm, đường kính 09mm, ký hiệu LC74.

- 01 mảnh kim loại uốn cong màu vàng đồng có kích thước dài 07mm, ngang 03mm, cao 04mm do anh Nguyễn Hữu Q giao nộp. Đây là một trong hai mảnh đạn găm vào bắp chân bên phải anh Q tự gấp ra.

- 02 mảnh kim loại nhỏ, hình dạng không giống nhau, mẫu lớn có đường kính 03mm, mẫu còn lại nhỏ li ti không rõ kích thước và 20 mảnh kim loại, mẫu lớn nhất có đường kính 04mm, các mẫu nhỏ li ti không rõ kích thước, hình dạng không đồng nhất. Đây là những mảnh kim loại găm vào chân anh Nguyễn Hữu Q được bác sĩ Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai phẫu thuật lấy ra.

- 01 áo mưa màu xanh đậm, rắn ri, kích thước 126 x 103(cm), mặt trước phía dưới áo có nhiều vết rách lớn nhỏ không rõ hình dạng, vết rách lớn nhất có kích thước 1,8 x 01(cm), **mặt sau dưới áo có nhiều vết rách lớn nhỏ không rõ**

hình dạng, vết rách lớn nhất có kích thước 1,5 x 0,5(cm). 01 cái quần tây dài màu xanh là đồng phục của lực lượng kiểm lâm, tại ống quần bên phải, phía sau đùi có một vết rách kích thước 0,4 x 0,3(cm). Đây là áo mưa và quần anh Nguyễn Hữu Q mặc trong khi truy đuổi và bị Huỳnh Văn T bắn.

- 01 xe mô tô biển số 48B1-473.25 là xe của anh Nguyễn Hữu Q điều khiển trong lúc truy đuổi Huỳnh Văn T, hiện đã trả lại cho anh Nguyễn Hữu Q là phù hợp.

- 01 đèn pin đội đầu màu đen, dây màu đen hiệu ASA, 01 xe Wave ∞ màu xanh dương biển số 51T6-9557 là dụng cụ và phương tiện do Huỳnh Văn T sử dụng. Hiện Cơ quan điều tra đã trả xe 51T6-9557 cho bà Nguyễn Thị N là mẹ của Huỳnh Văn T là phù hợp.

- 01 đèn pin đội đầu màu cam, dây màu đen hiệu Mickey và 01 xe mô tô hiệu Honda Blade màu đỏ đen, biển số 60B9-467.15 là dụng cụ và phương tiện do Nguyễn Đức T1 sử dụng. Hiện Cơ quan điều tra đã trả xe 60B9-467.15 cho Nguyễn Đức T1 là phù hợp.

- 01 đèn pin đội đầu màu cam, dây màu đen nhãn hiệu TD-6068 do Nguyễn Ngọc T2 giao nộp.

* Kết luận giám định số 5088/C09B ngày 21/11/2019 của Viện khoa học hình sự tại T2 phố Hồ Chí Minh thể hiện:

- Khẩu súng gửi giám định (nêu tại Mục II) là súng được chế tạo thủ công, sử dụng để bắn phát một với loại đạn tiêu chuẩn cỡ 5,56 x 45(mm). Hiện tại, các bộ phận của khẩu súng còn đủ, lắp ráp đúng vị trí, hoạt động bình thường và bắn được đạn nổ. Khẩu súng nêu trên có T1 năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng.

- 06 (sáu) viên đạn màu vàng, ký hiệu LC74 (trong phong bì ký hiệu M1) là đạn chưa bắn thuộc loại đạn quân dụng cỡ 5,56 x 45(mm) sử dụng để bắn được với một số loại súng quân dụng có cỡ nòng 5,56mm như AR15, M16, khẩu súng gửi giám định.

- Không đủ cơ sở xác định 23 (hai mươi ba) mảnh đạn trong 03 (ba) gói niêm phong ký hiệu M2, M3 và M4 có phải là loại đạn quân dụng cỡ 5,56 x 45(mm) hay không.

- Không đủ cơ sở xác định 23 (hai mươi ba) mảnh đạn trong 03 (ba) gói niêm phong ký hiệu M2, M3 và M4 có phải do khẩu súng gửi giám định bắn ra hay không.

* Kết luận giám định số 123/C09B ngày 11/12/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại T2 phố Hồ Chí Minh thể hiện:

- Đặc điểm dấu vết rách thùng vải phía sau ống bên phải chiếc quần tây gửi giám định có đặc điểm không đủ cơ sở xác định vật gây vết.

- Các dấu vết trượt, thùng rách trên xe mô tô biển số 48B1–473.25 và áo mưa gửi giám định có chiều từ trước về sau phù hợp do đạn bắn gây ra. Đặc điểm của dấu vết không đủ cơ sở xác định do loại đạn nào bắn ra từ khẩu súng nào tạo ra.

- Không đủ cơ sở xác định khoảng cách từ súng bắn đến xe mô tô biển số 48B1–473.25, áo mưa.

* Tại Kết luận giám định số 2429/C09B ngày 13/5/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại T2 phố Hồ Chí Minh về khả năng gây tử vong cho người khác khi sử dụng 04 viên đạn màu vàng ký hiệu LC74 bắn ở khoảng cách 03 đến 05m thể hiện: Nếu sử dụng khẩu súng tự chế gửi giám định bắn với 04 viên đạn tiêu chuẩn cỡ (5.56x45)mm nêu trên; đạn nổ trong khoảng cách từ 03 đến 05 mét vào cơ thể người có thể gây chết hoặc bị thương.

Về trách nhiệm dân sự:

- Gia đình bị cáo Huỳnh Văn T đã bồi thường cho anh Lâm Văn C số tiền 20.000.000 đồng, bồi thường cho anh Nguyễn Hữu Q số tiền 20.000.000 đồng. Anh Lâm Văn C và anh Nguyễn Hữu Q không yêu cầu bồi thường gì thêm.

* Tại Cáo trạng số 1097/CT-VKS-P2 ngày 16/7/2020 và Quyết định bổ sung Cáo trạng số 2632/CT-VKS-P2 ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Huỳnh Văn T về tội “Giết người” quy định tại điểm a, d, l khoản 1 Điều 123 và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 10 năm đến 12 năm tù về tội “Giết người” và từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt từ 11 năm tù đến 13 năm 06 tháng tù; về

biện pháp tư pháp đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo nêu quan điểm cho rằng:*

Thông nhất tội danh truy tố đối với bị cáo Huỳnh Văn T. Luật sư chỉ nêu các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân, hoàn cảnh gia đình và nhận thức pháp luật hạn chế của bị cáo để đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về T1 hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với bị cáo, bị cáo, bị hại đã được nhận đầy đủ Kết luận điều tra, cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, đảm bảo quyền được Luật sư bào chữa, tại phiên tòa bị cáo, bị hại cũng không khiếu nại thắc mắc gì.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh Văn T đã khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 02/11/2019, bị cáo rủ Huỳnh Văn H (anh trai), Huỳnh Văn T2 (em trai) và Nguyễn Đức T1 (hàng xóm) chuẩn bị đèn pin và đi bằng 02 xe mô tô chở nhau vào khu vực bảo tồn Thiên nhiên – Văn hóa Đồng Nai để soi, tìm, săn bắt thú rừng (chồn). Trên đường đi, Huỳnh Văn T nói Huỳnh Văn H dừng xe bên bìa rừng để T lấy 01 khẩu súng tự chế (dài 77cm), có bộ phận cò, nòng súng bằng kim loại, tay cầm bằng gỗ bị gãy một phần (có 01 viên nằm sẵn trong nòng) và 06 viên đạn bằng kim loại màu vàng có chiều dài 57mm, đường kính 09mm, ký hiệu LC74 được bị cáo T giấu ở bìa rừng làm công cụ săn thú rừng (chồn) trước đó. Trong lúc đi săn bị cáo và các đối tượng đi cùng gặp anh Nguyễn Hữu Q và Lâm Văn C là cán bộ kiểm lâm Trạm kiểm lâm cơ động Hạt kiểm lâm khu bảo tồn Thiên nhiên – Văn hóa Đồng Nai, đang đi tuần tra phát hiện đuổi yêu cầu theo kiểm tra. Thấy vậy, T2 đã điều khiển xe lạng lách để T1 ngồi sau dùng đèn pin soi vào mặt anh Q và anh C nhằm ngăn cản các anh bắt giữ. Trong lúc bỏ chạy H nói T ném bỏ cây súng nhưng T đã không nghe mà rút cây súng ra, kê lên vai trái, hướng nòng súng ra phía sau (về phía anh Q và anh C) bóp cò bắn 01 viên đạn về phía các anh. Hậu quả làm anh Lâm Văn C bị

thương tích với tỉ lệ 17%; anh Nguyễn Hữu Q bị thương tích 06% (Theo Các bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1137/TgT/2019 và 1138/TgT/2019 ngày 13/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai)

Với hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Huỳnh Văn T bị VKSND tỉnh Đồng Nai truy tố về về tội “Giết người” quy định tại điểm a “giết 02 người trở lên”, điểm d “giết người đang thi hành công vụ”, điểm l “bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người” khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và xâm phạm đến sức khỏe, đe dọa đến T1 mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Trong vụ án này, bị cáo biết hành vi săn bắt động vật rừng trái phép là vi phạm quy định của pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện và còn rủ rê những người khác đi săn bắt trái phép đến khi bị phát hiện, truy đuổi bị cáo không những không tuân thủ theo hiệu lệnh của người đang thực thi pháp luật mà còn dùng vũ khí quân dụng mang theo bắn trả nhằm tẩu thoát. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm. Người bị hại may mắn thoát chết là ngoài ý muốn của bị cáo, do đó hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Tại phiên tòa, bị cáo lanh quanh chối cãi cho rằng mình không biết người bị hại là cán bộ kiểm lâm là thể hiện chưa ăn năn hối cải về hành vi mà mình đã gây ra. Do đó, cần giành cho bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài, để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo có nhân thân T (chưa có tiền án, tiền sự); sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo T2 khẩn khai báo, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho những người bị hại. Do đó HĐXX xem xét áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với hành vi săn bắt trái phép động vật rừng của Huỳnh Văn H, Huỳnh Văn T2, Nguyễn Đức T1 hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai

đã yêu cầu Công an huyện V xử phạt theo quy định là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra Gia đình bị cáo Huỳnh Văn T đã bồi thường cho anh Lâm Văn C số tiền 20.000.000 đồng, bồi thường cho anh Nguyễn Hữu Q số tiền 20.000.000 đồng. Tại phiên tòa, anh Lâm Văn C và anh Nguyễn Hữu Q không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 khẩu súng tự chế dài 77cm, có bộ phận cò, nòng súng bằng kim loại, tay cầm bằng gỗ bị gãy một phần;

- 04 viên đạn bằng kim loại màu vàng có chiều dài 57mm, đường kính 09mm, ký hiệu LC74 (còn lại sau giám định);

- 01 mảnh kim loại uốn cong màu vàng đồng có kích thước dài 07mm, ngang 03mm, cao 04mm; 23 mảnh kim loại có hình dạng và kích thước không đồng nhất (đựng trong túi nylon);

- 01 áo mưa màu xanh đậm, rằn ri, kích thước 126 x 103(cm), mặt trước phía dưới áo có nhiều vết rách lớn nhỏ không rõ hình dạng, vết rách lớn nhất có kích thước 1,8 x 01(cm), mặt sau dưới áo có nhiều vết rách lớn nhỏ không rõ hình dạng, vết rách lớn nhất có kích thước 1,5 x 0,5(cm); 01 cái quần tây dài màu xanh là đồng phục của lực lượng kiểm lâm, tại ống quần bên phải, phía sau đùi có một vết rách kích thước 0,4 x 0,3(cm);

- 01 đèn pin đội đầu màu đen, dây màu đen hiệu ASA; 01 đèn pin đội đầu màu cam, dây màu đen hiệu Mickey; 01 đèn pin đội đầu màu cam, dây màu đen nhãn hiệu TD-6068.

[5] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Đồng Nai và luật sư bào chữa cho bị cáo về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình, nhận thức pháp luật của bị cáo phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “Giết người” và “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”

[1] Áp dụng điểm a, điểm d và l khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 304; Điều 15; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn T 09 (chín) năm tù về tội “Giết người” và 01 (một) tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù T1 từ ngày 25/02/2020.

[2] Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 khẩu súng tự chế dài 77cm, có bộ phận cò, nòng súng bằng kim loại, tay cầm bằng gỗ bị gãy một phần;

- 04 viên đạn bằng kim loại màu vàng có chiều dài 57mm, đường kính 09mm, ký hiệu LC74 (còn lại sau giám định);

- 01 mảnh kim loại uốn cong màu vàng đồng có kích thước dài 07mm, ngang 03mm, cao 04mm; 23 mảnh kim loại có hình dạng và kích thước không đồng nhất (đựng trong túi nylon);

- 01 áo mưa màu xanh đậm, rằn ri, kích thước 126 x 103(cm), mặt trước phía dưới áo có nhiều vết rách lớn nhỏ không rõ hình dạng, vết rách lớn nhất có kích thước 1,8 x 01(cm), mặt sau dưới áo có nhiều vết rách lớn nhỏ không rõ hình dạng, vết rách lớn nhất có kích thước 1,5 x 0,5(cm); 01 cái quần tây dài màu xanh là đồng phục của lực lượng kiểm lâm, tại ống quần bên phải, phía sau đùi có một vết rách kích thước 0,4 x 0,3(cm);

- 01 đèn pin đội đầu màu đen, dây màu đen hiệu ASA; 01 đèn pin đội đầu màu cam, dây màu đen hiệu Mickey; 01 đèn pin đội đầu màu cam, dây màu đen nhãn hiệu TD-6068.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày **20/7/2020** tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai – **Phiếu nhập: NK20/066**)

[3] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại, những người liên quan được quyền kháng cáo theo luật định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- PV 27, Sở Tư pháp;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- THAHS - THADS tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo - Trại giam B5;
- Luật sư; đương sự;
- Lưu (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Hương